

A.LÝ THUYẾT (Phân ghi bài tiếp theo):

CHỦ ĐỀ 2 (tiếp theo)

Tiết 23 - Bài: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN (Tiết 2)

I. Tìm hiểu bài

II. Nội dung bài học:

1. Khái niệm

2. Lao động là quyền của công dân

3. Trách nhiệm của nhà nước:

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để thu hút vốn đầu tư giải quyết việc làm cho người lao động.

- Khuyến khích, tạo thuận lợi và giúp đỡ các hoạt động tạo ra việc làm, tự tạo việc làm, dạy nghề và học nghề.

4. Quy định của pháp luật về lao động đối với trẻ em:

- Cấm trẻ em chưa đủ 15 tuổi vào làm việc.

- Cấm sử dụng lao động dưới 18 tuổi làm những công việc nặng nhọc, nguy hiểm...

- Cấm lạm dụng sức lao động của người lao động dưới 18 tuổi.

- Cấm cưỡng bức, ngược đãi người lao động.

B.HƯỚNG DẪN HỌC SINH TÌM HIỂU BÀI:

PHẦN TƯ LIỆU THAM KHẢO : (HS đọc và tham khảo không ghi vào vở). *Bộ luật Lao động 2019*

Điều 4. Chính sách của Nhà nước về lao động

1. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, người làm việc không có quan hệ lao động; khuyến khích những thỏa thuận bảo đảm cho người lao động có điều kiện thuận lợi hơn so với quy định của pháp luật về lao động.

2. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng lao động, quản lý lao động đúng pháp luật, dân chủ, công bằng, văn minh và nâng cao trách nhiệm xã hội.

3. Tạo điều kiện thuận lợi đối với hoạt động tạo việc làm, tự tạo việc làm, dạy nghề và học nghề để có việc làm; hoạt động sản xuất, kinh doanh thu hút nhiều lao động; áp dụng một số quy định của Bộ luật này đối với người làm việc không có quan hệ lao động.

4. Có chính sách phát triển, phân bố nguồn nhân lực; nâng cao năng suất lao động; đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động; hỗ trợ duy trì, chuyển đổi nghề nghiệp, việc làm cho người lao động; ưu đãi đối với người lao động có

trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

5. Có chính sách phát triển thị trường lao động, đa dạng các hình thức kết nối cung, cầu lao động.

6. Thúc đẩy người lao động và người sử dụng lao động đối thoại, thương lượng tập thể, xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa và ổn định.

7. Bảo đảm bình đẳng giới; quy định chế độ lao động và chính sách xã hội nhằm bảo vệ lao động nữ, lao động là người khuyết tật, người lao động cao tuổi, lao động chưa thành niên.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực lao động

1. Phân biệt đối xử trong lao động.

2. Ngược đãi người lao động, cưỡng bức lao động.

3. Quấy rối tình dục tại nơi làm việc.

4. Lợi dụng danh nghĩa dạy nghề, tập nghề để trục lợi, bóc lột sức lao động hoặc lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người học nghề, người tập nghề vào hoạt động trái pháp luật.

5. Sử dụng lao động chưa qua đào tạo hoặc chưa có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia đối với nghề, công việc phải sử dụng lao động đã được đào tạo hoặc phải có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

6. Lôi kéo, dụ dỗ, hứa hẹn, quảng cáo gian dối hoặc thủ đoạn khác để lừa gạt người lao động hoặc để tuyển dụng người lao động với mục đích mua bán người, bóc lột, cưỡng bức lao động hoặc lợi dụng dịch vụ việc làm, hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để thực hiện hành vi trái pháp luật.

7. Sử dụng lao động chưa thành niên trái pháp luật.

*** Hợp đồng lao động là gì?**

- Căn cứ theo điều 15 Luật Lao động hiện hành có quy định cụ thể về hợp đồng như sau:

"Hợp đồng lao động là sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả lương, điều kiện làm việc, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động"

- Giải thích và ví dụ phần 3

*** Ví dụ về trách nhiệm Nhà nước trong việc giải quyết việc làm cho người lao động**

- Để thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước nhằm giải quyết việc làm cho người lao động, Nhà nước ngày càng hoàn thiện hệ thống pháp luật, giữ vững an ninh quốc gia, mở rộng các trường đào tạo nghề để nâng cao trình độ chuyên môn cho người lao động. Đặc biệt, chính sách hỗ trợ và ưu đãi cho những doanh nghiệp đầu tư vùng khó khăn như: đánh thuế thấp hoặc miễn thuế trong một thời gian nhất định...

- Tăng cường giao lưu hợp tác song phương và đa phương với các quốc gia tạo cơ hội cho doanh nghiệp tìm kiếm cơ hội phát triển kinh tế như: hiệp định thương mại FTA, hiệp định thương mại tự do vương quốc Anh...đồng nghĩa với việc giải quyết việc làm cho người lao động.

- Ví dụ khác: Nhà nước hỗ trợ cho những người khó khăn vay vốn ưu đãi để làm kinh tế với lãi suất thấp giúp họ tự tạo việc làm...hoặc chính sách xuất khẩu lao động ra nước ngoài.

*** Giải thích và ví dụ phần 4: về vi phạm luật lao động đối với trẻ vị thành niên**

Tình huống: Lam là một học sinh lớp 11. Do điều kiện gia đình khó khăn nên bà Vân đã nhận Lam vào làm việc tại cửa hàng kinh doanh rượu. Hàng ngày, Lam phải nấu rượu và bán rượu cho khách. Vào những ngày lễ, tết, cửa hàng đông khách, bà Vân bắt Lam phải nghỉ học để làm việc tại cửa hàng.

Hỏi: Việc làm của bà Vân có trái pháp luật không?

Trả lời:

- Người lao động chưa thành niên là người dưới 18 tuổi. Pháp luật Việt Nam quy định rằng người sử dụng lao động chỉ được sử dụng người lao động chưa thành niên vào những công việc phù hợp với sức khỏe để bảo đảm sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách và có trách nhiệm quan tâm chăm sóc người lao động chưa thành niên về các mặt lao động, tiền lương, sức khỏe, học tập trong quá trình lao động.

- Cụ thể hơn, theo quy định tại Điều 163 Bộ luật Lao động thì người sử dụng lao động không được phép sử dụng người chưa thành niên sản xuất và kinh doanh rượu, cồn, bia, thuốc lá, chất tác động đến thần kinh và các chất gây nghiện khác. Bên cạnh đó, người sử dụng lao động phải tạo cơ hội để người lao động chưa thành niên và người dưới 15 tuổi tham gia lao động được học văn hóa.

- Như vậy, việc bà Vân giao cho Lam công việc nấu và bán rượu là trái pháp luật vì việc này có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của Lam. Mặt khác, bà Vân không có quyền bắt Lam nghỉ học để bán rượu vào những dịp lễ tết. Hành vi vi phạm pháp luật của bà Vân có thể bị xử phạt theo quy định của pháp luật.

- Đối với Lam, em có thể lựa chọn một công việc khác phù hợp với bản thân để có thể tiếp tục phụ giúp gia đình.

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG

- Học sinh làm bài tập 6 sách giáo khoa trang 51 vào vở.

- Bài tập mở rộng: Theo em có mấy hình thức lao động? Kể tên? Hình thức lao động nào là quan trọng nhất?

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:
Cô Nguyễn Thị Ngọc Minh SĐT:0374808967